TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 5 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 5 · Đề số 3

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 23,5 …… 23,3

A. > **B.** < **C.** =

Câu 2. *(0,5 điểm)* Làm tròn số 199,097 đến hàng phần trăm ta được:

A. 199,1 **B.** 199,097 **C.** 199,12 **D.** 199,09

Câu 3. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 1/3 × 1/2 (viết dưới dạng phân số tối giản) là:

A. 1/3 **B.** 1/6 **C.** 2/3 **D.** 1/5

Câu 4. *(0,5 điểm)* Một sợi dây dài 57,65 m, sợi dây thứ hai dài hơn sợi dây thứ nhất 6,4 m. Cả hai sợi dây dài:

A. 121,6 m **B.** 108,9 m **C.** 121,7 m **D.** 64,05 m

Câu 5. *(0,5 điểm)* 81,6 × 0,1 = ……

A. 816 **B.** 0,816 **C.** 8,16 **D.** 8160

Câu 6. *(0,5 điểm)* 3 m² 69 dm² = …… m²

A. 9,9 **B.** 3,069 **C.** 369 **D.** 3,69

Câu 7. *(0,5 điểm)* Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 200 m, chiều rộng 100 m. Diện tích khu đất là:

A. 20 ha **B.** 2 ha **C.** 200 ha **D.** 20 000 ha

Câu 8. *(0,5 điểm)* Hình tam giác có độ dài đáy 14 cm, chiều cao 14 cm. Diện tích hình tam giác là:

A. 56 cm² **B.** 28 cm² **C.** 98 cm² **D.** 196 cm²

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm:

a) Số gồm 25 đơn vị, 8 phần mười, 4 phần trăm, 2 phần nghìn viết là: ……

b) Phân số 9/25 viết dưới dạng số thập phân: ……

c) Hỗn số 9 48/100 viết dưới dạng số thập phân: ……

Câu 10. *(1 điểm)* Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Hình thang có hai cặp cạnh đối diện song song	
b) Đường kính của hình tròn gấp 2 lần bán kính	
c) Nhân một số thập phân với 0,1 ta chuyển dấu phẩy sang trái một chữ số	
d) 1 km² = 100 ha	

Câu 11. *(1 điểm)* Tính bằng cách thuận tiện:

a) 2,5 × 11,48 × 4 = ……

b) 2,56 × 3,1 + 2,56 × 6,9 = ……

c) 13,3 + 23,3 + 2,7 + 0,7 = ……

Câu 12. *(1 điểm)* Viết số thập phân (hoặc số) thích hợp vào chỗ chấm:

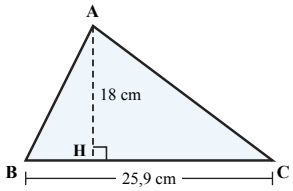
a) 9 m 2 cm = …… m

b) 5 kg 81 g = …… kg

c) 8 ha = …… m²

d) 3600 m² = …… ha

Câu 13. *(1 điểm)* Cho hình tam giác ABC có đáy BC = 25,9 cm, chiều cao AH = 18 cm (như hình). Viết số thích hợp vào chỗ chấm:



a) Diện tích hình tam giác ABC: …… cm²

b) Nếu kéo dài đáy BC thêm 3 cm thì diện tích tăng thêm: …… cm²

Câu 14. *(1 điểm)* Ngày thứ nhất cửa hàng bán được 47,4 kg gạo, ngày thứ hai bán ít hơn ngày thứ nhất 6,8 kg, ngày thứ ba bán được 23,27 kg. Hỏi trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

a) Ngày thứ hai bán được: …… kg

b) Cả ba ngày bán được: …… kg

c) Trung bình mỗi ngày bán được: …… kg

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 5 · Đề số 3

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	A	B	C	C	D	B	C

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) 25,842

b) 9/25 = 36/100 = 0,36

c) 9,48

Câu 10.

a) S; b) Đ; c) Đ; d) Đ

Câu 11.

a) (2,5 × 4) × 11,48 = 10 × 11,48 = 114,8

b) 2,56 × (3,1 + 6,9) = 2,56 × 10 = 25,6

c) (13,3 + 2,7) + (23,3 + 0,7) = 16 + 24 = 40

Câu 12.

a) 9,02

b) 5,081

c) 80 000

d) 0,36

Câu 13.

S = 25,9 × 18 : 2 = 233,1 (cm²)

Phần tăng thêm là tam giác có đáy 3 cm, chiều cao 18 cm: 3 × 18 : 2 = 27 (cm²)

Câu 14.

Ngày thứ hai: 47,4 − 6,8 = 40,6 (kg)

Cả ba ngày: 47,4 + 40,6 + 23,27 = 111,27 (kg)

Trung bình: 111,27 : 3 = 37,09 (kg)